

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 66/2018/HS-PT
Ngày: 27 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hữu
Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 16/2018/HSPT ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn P, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P (Tên gọi khác: C) - Sinh ngày 08 tháng 4 năm 1996; tại huyện Z, tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn A, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Buôn B, xã C, huyện Z, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn L và bà Trần Thị T; có vợ là La Thị H, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2017, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/02/2017, Nguyễn Thành L, Đinh Văn A rủ Nguyễn Văn P qua huyện KB để gặp mẹ L đang làm bên đó thì P đồng ý. L điều

khuyến xe mô tô biển kiểm soát 47L1-150.xx chở A và P đi. Trên đường đi L rủ A, P đi trộm cắp tài sản thì A, P đồng ý.

Khi đến Buôn D, xã L, huyện KB, L thấy nhà ông Y H Bdap có đèn điện sáng, cả ba dừng xe cách nhà ông H khoảng 100m. Sau khi dừng xe, P đứng ở ngoài lề đường trông xe và cảnh giới còn L và A đi về hướng nhà ông H rồi đi dọc theo bờ rào nhà ông H thì nghe có tiếng gà kêu, A sợ bị phát hiện nên đi ra còn L trèo qua tường rào thép (lưới B40) đi vào sân đến cửa trước nhà ông H thì thấy cửa chính hé mở nên đẩy cửa đi vào trong nhà.

L đi đến tủ ở phòng khách lấy 01 chiếc điện thoại di động Nokia rồi vào phòng ngủ thứ nhất lấy 02 chiếc điện thoại di động và 20.000 đồng bỏ vào túi quần. L tiếp tục đi qua phòng ngủ thứ hai và đứng trên giường nhìn lên nóc tủ thấy có 01 chìa khóa. L lấy chìa khóa mở tủ lấy 01 túi xách da bên trong có tiền và vàng đi theo đường cũ ra ngoài. Khi trèo qua hàng rào thép lưới B40, L dùng điện thoại kiểm tra tài sản trong túi xách thì phát hiện có 183.000.000 đồng; 01 dây chuyền bằng vàng, loại vàng 99%, trọng lượng 2 chỉ; 01 bông tai bằng vàng Tây, loại vàng 18K, trọng lượng 1 chỉ; 18 khâu vàng, loại vàng 97%, mỗi khâu có trọng lượng 1 chỉ) rồi đi bộ ra nơi P và A ngồi chờ. L bảo P chở L và A về, trên đường về L nói với A và P là trộm được 30.000.000 đồng và đưa cho P, A mỗi người 6.000.000 đồng. L đưa cho P 02 chiếc điện thoại di động, còn 01 chiếc điện thoại di động Luân vứt bên lề đường Quốc lộ 27 đoạn gần cầu Giang Sơn rồi cả 03 người về nhà L.

Kết luận định giá tài sản ngày 05/04/2017 của Hội đồng định giá huyện KB kết luận:

Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là **249.770.000 đồng**.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 năm tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*". Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/3/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 02 bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2017, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 06 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/02/2017, Nguyễn Thành L, Đinh Văn A Nguyễn Văn P đến nhà ông H lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 249.770.000 đồng. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 06 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, hậu quả, mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo đã cùng với bị cáo Nguyễn Thành L, Đinh Văn A chiếm đoạt số tiền lớn nhưng hậu quả mới khắc phục được một phần nhỏ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 1999 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ngộ đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: **NGUYỄN VĂN P** (tên gọi khác: C) **06 (Sáu) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2017.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Bông;
- VKSND huyện Krông Bông;
- Công an huyện Krông Bông;
- Chi cục THADS huyện KB;
- THAHS Công an huyện KB;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức